

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH NINH BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /UBND-VP3

Ninh Bình, ngày tháng năm 2026

V/v tập trung lãnh đạo, chỉ đạo công tác phòng, chống thiên tai, an toàn công trình đê điều, thủy lợi trong mùa mưa, lũ năm 2026

- Kính gửi: - Các Sở, ngành: Nông nghiệp và Môi trường, Tài chính, Xây dựng, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Công an tỉnh;
- Các Ban Quản lý dự án ĐTXD số 1, số 2, số 3;
- Các Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi trên địa bàn tỉnh;
- Ủy ban nhân dân các xã, phường.

Năm 2025, thiên tai ở nước ta diễn ra dồn dập, khốc liệt, trên phạm vi rộng, mang nhiều yếu tố bất thường, vượt mức lịch sử. Tỉnh Ninh Bình chịu ảnh hưởng trực tiếp của cơn bão số 3, số 5, số 10; trên địa bàn tỉnh đã xuất hiện 03 trận dông, lốc gây thiệt hại lớn về người và tài sản; mưa lớn trên diện rộng gây ngập lụt ở vùng thấp trũng, sạt lở đất vùng đồi núi; lũ trên hệ thống các sông vượt báo động III; thời tiết hanh khô kéo dài đã xảy ra 02 vụ cháy rừng...; tổng ước tính thiệt hại khoảng: 1.178 tỷ đồng. Các cấp ủy Đảng, chính quyền, cả hệ thống chính trị của tỉnh, các lực lượng chức năng đã được huy động, tham gia phòng, chống, khắc phục những thiệt hại do sự cố thiên tai. Tuy nhiên, bên cạnh kết quả đạt được, công tác phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn vẫn còn những hạn chế: Nhận thức của một bộ phận người dân và trách nhiệm của người đứng đầu một số chính quyền cơ sở chưa cao, chưa coi trọng đúng mức công tác phòng ngừa; tình trạng lúng túng trong ứng phó giờ đầu vẫn xảy ra, gây ảnh hưởng đến hiệu quả chung. Công tác tổng hợp, đánh giá thiệt hại của các địa phương chưa kịp thời.

Theo dự báo của cơ quan khí tượng thủy văn, năm 2026 tình hình thời tiết, khí hậu thủy văn tiếp tục có những diễn biến phức tạp, khó lường, chịu tác động mạnh của biến đổi khí hậu, đặc biệt là nguy cơ xuất hiện bão mạnh, rất mạnh, mưa lớn trên diện rộng, lũ cao trên các sông và nước dâng vùng ven biển, hạn hán, xâm nhập mặn, mưa đá, dông lốc, nắng nóng...

Thực hiện Chỉ thị số 3952/CT-BNNMT ngày 22 tháng 4 năm 2026 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường về việc tăng cường công tác đảm bảo an toàn công trình đê điều, thủy lợi trong mùa mưa, lũ năm 2026; Văn bản số 2454/BNNMT-ĐĐ ngày 18 tháng 3 năm 2026 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường về việc giải toả, thanh thải vật cản, xử lý vi phạm lấn chiếm bãi sông, lòng sông, phạm vi bảo vệ đê điều và vận hành công trình để đảm bảo thoát lũ, an toàn đê điều. Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu các sở, ban, ngành của tỉnh, Ủy ban nhân dân các xã, phường, thực hiện tốt một số nội dung sau:

1. Sở Nông nghiệp và Môi trường

- Là cơ quan đầu mối tổ chức triển khai thực hiện; hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc và tổng hợp kết quả thực hiện; chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về nhiệm vụ được giao.

- Chủ trì, phối hợp các sở, ngành, địa phương tiếp tục kiểm tra, đánh giá hiện trạng toàn bộ hệ thống công trình đê điều, thủy lợi nhằm phát hiện những hư hỏng, các yếu tố bất lợi có nguy cơ đe dọa an toàn công trình; tập trung huy động mọi nguồn lực để sửa chữa, khắc phục, đảm bảo an toàn phòng, chống lũ, bão theo phương châm “4 tại chỗ”.

- Tổ chức xây dựng, trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt và triển khai phương án bảo vệ trọng điểm, phương án hộ đê toàn tuyến ứng phó với trường hợp lũ lớn vượt tần suất thiết kế đảm bảo sát với tình hình thực tế, với các kịch bản tình huống cụ thể.

- Chỉ đạo thực hiện công tác duy tu bảo dưỡng đê điều, bảo trì công trình thủy lợi theo quy định để sửa chữa những hư hỏng, xuống cấp, tăng cường khả năng phòng, chống lũ, bão; đồng thời, chủ động tham mưu bố trí nguồn kinh phí từ ngân sách địa phương và các nguồn vốn hợp pháp khác để ưu tiên xử lý các trọng điểm đê điều, hồ chứa xung yếu.

- Tăng cường kiểm tra hệ thống công trình đê điều, thủy lợi nhằm kịp thời phát hiện, ngăn chặn và xử lý nghiêm, dứt điểm các hành vi vi phạm theo quy định của pháp luật về đê điều, thủy lợi, không để phát sinh vi phạm mới. Chỉ đạo kiểm tra việc chấp hành quyết định cấp phép đối với chủ đầu tư các công trình liên quan đến đê điều, thủy lợi theo quy định của pháp luật.

- Chủ trì, phối hợp với các địa phương tổ chức thông tin, truyền thông, phổ biến chính sách pháp luật về đê điều, phòng, chống thiên tai, trách nhiệm của nhân dân trong việc bảo vệ công trình đê điều, phát huy vai trò của các đoàn thể quần chúng, cộng đồng dân cư trong việc tố giác hành vi vi phạm lấn chiếm bãi sông, lòng sông, phạm vi bảo vệ đê điều. Đôn đốc các địa phương tăng cường quản lý, ngăn chặn, xử lý vi phạm pháp luật về đê điều.

- Tuyên truyền, phổ biến để các đơn vị liên quan thực hiện nghiêm Quyết định số 07/2026/QĐ-UBND ngày 15 tháng 01 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình ban hành Quy chế phối hợp trong công tác phòng ngừa và xử lý vi phạm pháp luật về đê điều trên địa bàn tỉnh Ninh Bình.

- Tổ chức kiểm tra các xã việc xây dựng phương án Bảo vệ trọng điểm và công tác chuẩn bị “4 tại chỗ”.

- Tổ chức tập huấn chuyên môn nghiệp vụ cho lực lượng hộ đê; lực lượng tham gia xử lý giờ đầu các sự cố công trình đê điều, thủy lợi.

2. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh

- Tiếp tục tham mưu rà soát, kiện toàn bộ máy của Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự cấp tỉnh; phân công cụ thể trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân (nhất là

trách nhiệm của người đứng đầu) theo phương châm “rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm, rõ thẩm quyền, rõ thời hạn, rõ kết quả”, đảm bảo sự chỉ đạo thống nhất, xuyên suốt và tổ chức thực hiện hiệu quả.

- Duy trì trạng thái sẵn sàng cao nhất về lực lượng, phương tiện; xử lý kịp thời mọi tình huống.

- Rà soát, bổ sung phương tiện kỹ thuật, trang thiết bị làm việc nhằm nâng cao năng lực chỉ đạo, điều hành, ứng phó với thiên tai, bảo đảm an toàn công trình đê điều, thủy lợi.

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành và địa phương có liên quan tổ chức diễn tập Phòng thủ dân sự tỉnh năm 2026 đảm bảo thiết thực, sát thực tế, tuyệt đối an toàn, đúng quy định.

3. Công an tỉnh

- Chủ động xây dựng, sẵn sàng phương án đảm bảo an ninh trật tự, an toàn xã hội trước, trong và sau thiên tai; huy động lực lượng tham gia công tác cứu hộ, cứu nạn, sơ tán dân, khắc phục hậu quả thiên tai; công tác phòng cháy, chữa cháy rừng...

- Phối hợp với Sở Xây dựng thực hiện các biện pháp đảm bảo an toàn giao thông khi xảy ra thiên tai.

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, Ủy ban nhân dân các xã, phường và các đơn vị có liên quan tăng cường thực hiện kiểm tra, phát hiện và xử lý nghiêm xe quá tải trên đê, không để ảnh hưởng đến an toàn công trình đê điều. Tổ chức tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về đê điều nhằm nâng cao nhận thức, ý thức chấp hành của người dân, các cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp khi tham gia giao thông trên đê.

4. Sở Tài chính

Tham mưu, bố trí kinh phí kịp thời phục vụ công tác sửa chữa, xử lý sự cố, các trọng điểm đê điều, hồ chứa xung yếu.

5. Các Công ty TNHH Một thành viên khai thác công trình thủy lợi trên địa bàn tỉnh

- Rà soát, hoàn thiện, thực hiện nghiêm quy trình vận hành của các cống dưới đê, nhất là đối với cống dưới đê của các trạm bơm tiêu đê điều chỉnh, bổ sung phù hợp, đảm bảo an toàn chống lũ. Đối với những công trình chưa có quy trình vận hành, yêu cầu khẩn trương xây dựng, trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt trước mùa mưa, lũ để tổ chức thực hiện ngay trong năm 2026. Chịu trách nhiệm trước pháp luật và Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh nếu để xảy ra mất an toàn công trình do vận hành.

- Rà soát, đánh giá toàn diện việc vận hành các hồ chứa theo quy trình vận hành và công tác tổ chức thực hiện trong thời gian qua, đảm bảo an toàn công trình, vùng hạ du và phục vụ cấp nước đa mục tiêu; ưu tiên dành dung tích hữu ích của hồ để cắt lũ cho hạ du theo đúng chỉ đạo của Ban Bí thư tại Kết luận số 213-KL/TW ngày 21 tháng 11 năm 2025.

- Thực hiện nghiêm quy trình vận hành hồ chứa được cấp có thẩm quyền phê duyệt. Đối với đập, hồ chứa nước có cửa van điều tiết lũ cần thực hiện chế độ quan trắc 4 lần một ngày và tính toán lưu lượng nước đến hồ, dự tính khả năng gia tăng mực nước hồ để chủ động vận hành hồ chứa chống lũ an toàn. Cập nhật thông tin vận hành các hồ chứa tối thiểu 02 lần/ngày trong điều kiện thời tiết bình thường và 04 lần/ngày khi có mưa, lũ (trong trường hợp mực nước hồ cao hơn mực nước thiết kế phải quan trắc tối thiểu 01 lần/giờ) lên trang điện tử thu thập thông tin điều hành hệ thống thủy lợi của Cục Quản lý và Xây dựng công trình thủy lợi (địa chỉ: www.thuyloivietnam.vn).

- Kiểm tra, vận hành thử nghiệm trước mùa mưa bão các trạm bơm tiêu, cống dưới đê, cửa khẩu qua đê, cửa van, thiết bị phục vụ xả lũ của các hồ chứa nước (*Riêng cống tiêu cần lưu ý kiểm tra máy đóng mở, phai dự phòng, cánh cống...*). Chủ động sửa chữa máy móc, thiết bị để đảm bảo vận hành công trình thông suốt mùa mưa bão và chủ động bố trí vật tư, thiết bị dự phòng bảo đảm kịp thời sửa chữa, thay thế trong trường hợp có sự cố vận hành.

- Bố trí lực lượng đảm bảo đủ năng lực chuyên môn để quản lý, vận hành công trình theo quy định; xây dựng quy chế, phân công trách nhiệm cụ thể để thực hiện.

- Lập, trình phê duyệt và triển khai phương án đảm bảo an toàn các cống dưới đê trong mùa mưa lũ theo quy định.

- Riêng đối với các cống dưới đê, cần tập trung, quan tâm thực hiện những nội dung sau:

+ Đối với các cống dưới đê đã xảy ra sự cố những năm trước, cống mới xây dựng nhưng chưa được vận hành, thử thách trong điều kiện có lũ cao hoặc cống đang thi công, phải xây dựng phương án bảo vệ cụ thể để chủ động xử lý khi có sự cố xảy ra.

+ Tổ chức kiểm tra, đánh giá kỹ chất lượng các cống dưới đê, phát hiện các công yếu, cống bị hư hỏng để sửa chữa, hoành triệt tạm thời hoặc vĩnh viễn nếu không đảm bảo an toàn; đối với các cống xung yếu phải có phương án bảo vệ được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

+ Việc sử dụng cống dưới đê trong mùa lũ phải chấp hành nghiêm quy trình vận hành được cấp có thẩm quyền phê duyệt và phải được theo dõi, giám sát chặt chẽ, đảm bảo an toàn đê điều. Chủ đầu tư, đơn vị quản lý vận hành hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật nếu để xảy ra mất an toàn chống lũ của đê do việc vận hành công trình gây ra.

+ Xây dựng quy chế, phân công trách nhiệm cụ thể, nêu cao trách nhiệm phối hợp, phân định rõ thẩm quyền trong việc thực hiện phương án bảo vệ, xử lý sự cố.

- Tăng cường theo dõi, cập nhật kịp thời và đầy đủ dự báo khí tượng thủy văn; áp dụng các công nghệ tiên tiến hỗ trợ điều tiết hồ chứa thủy lợi, phục vụ chỉ đạo, vận hành bảo đảm an toàn công trình và vùng hạ du.

6. Các Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng: số 1, số 2, số 3

- Chỉ đạo nhà thầu thi công xây dựng và các đơn vị liên quan tập trung nguồn lực để đẩy nhanh tiến độ thi công các công trình đề điều, thủy lợi (*Nhất là các công trình sửa chữa, khắc phục các sự cố, công trình bị hư hỏng do mưa lũ; công trình có nhiệm vụ chặn dòng, thi công vượt lũ, phòng chống lũ, ngập lụt, xâm nhập mặn, hạn hán, sạt lở*) đáp ứng mục tiêu, nhiệm vụ đề ra; tuyệt đối không cắt xê đề và không thi công các hạng mục công trình chính trong mùa mưa lũ.

- Đối với các công trình đang thi công dở dang: Căn cứ tiến độ, biện pháp, giải pháp thi công theo thiết kế được phê duyệt, xác định thi công dứt điểm các hạng mục công trình đảm bảo an toàn chống lũ; trường hợp tiến độ không đảm bảo phải có biện pháp, giải pháp công trình, phương án bảo vệ cụ thể, khả thi để chủ động phòng chống lũ. Đặc biệt lưu ý các công dưới đề, các hạng mục củng cố đề điều, tràn xả lũ, trạm bơm tưới tiêu...

- Xây dựng và phê duyệt phương án bảo vệ theo phương châm “4 tại chỗ” trong mùa lũ đối với các công trình đang triển khai thi công; chuẩn bị vật tư, nhân lực ứng trực tại hiện trường theo phương án được phê duyệt khi có lũ, bão.

7. Ủy ban nhân dân các xã, phường

- Khẩn trương rà soát, phê duyệt và triển khai trên thực tế phương án bảo vệ từng trọng điểm theo phương châm “4 tại chỗ” theo đúng hướng dẫn của Sở Nông nghiệp và Môi trường. Chuẩn bị đầy đủ lực lượng, vật tư, phương tiện; sẵn sàng xử lý ngay từ giờ đầu các sự cố đề điều trong trường hợp có bão, lũ và phù hợp thực tiễn, không để bị động, lúng túng trong xử lý tình huống. Ngoài vật tư dự trữ của Nhà nước hiện có trên địa bàn, cần có kế hoạch huy động vật tư trong Nhân dân, kể cả vật tư, thiết bị của các doanh nghiệp, cơ quan đóng trên địa bàn để sử dụng trong trường hợp xảy ra sự cố. Hiệp đồng, phối hợp chặt chẽ với lực lượng quân đội đóng chân trên địa bàn để chuẩn bị hộ đê, bảo vệ công trình.

- Tổ chức kiểm kê vật tư dự trữ phòng, chống lụt, bão của Nhà nước (trước và sau lũ) để tại địa phương theo đúng quy định.

- Theo dõi chặt chẽ diễn biến tình hình mưa, lũ, bão; sẵn sàng lực lượng, vật tư, phương tiện để chủ động triển khai các phương án hộ đê, bảo vệ trọng điểm xung yếu đề điều theo phương châm “4 tại chỗ” khi có tình huống xảy ra.

- Thực hiện nghiêm chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh tại Văn bản số 883/UBND-VP3 ngày 10/02/2026 về việc tăng cường công tác quản lý Nhà nước về đề điều, thủy lợi trên địa bàn tỉnh Ninh Bình, trong đó yêu cầu Ủy ban nhân dân xã kiên quyết ngăn chặn, xử lý nghiêm và dứt điểm các tổ chức, cá nhân vi phạm, tập trung giải quyết các vụ phát sinh, các vụ tồn đọng, không để phát sinh mới. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã chịu trách nhiệm toàn diện trước pháp luật, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh nếu để xảy ra mất an toàn đề điều, vi phạm pháp luật về đề điều, thủy lợi kéo dài hoặc chậm trễ, thiếu quyết liệt trong việc tổ chức xử lý theo thẩm quyền, phát sinh vi phạm mới.

- Xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật về đê điều, kiên quyết giải tỏa các công trình lấn chiếm bãi sông, lòng sông gây cản trở thoát lũ, không để phát sinh các vi phạm mới trên địa bàn quản lý; đồng thời xây dựng phương án xử lý dứt điểm các vụ vi phạm còn tồn tại. Thực hiện nghiêm Kế hoạch số 24/KH-UBND ngày 23/01/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc thực hiện Kế hoạch số 18-KH/TU ngày 23/12/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Kết luận số 213-KL/TW ngày 21/11/2025 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 42-CT/TW ngày 24/3/2020 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai.

- Tổ chức giải tỏa, thanh thải vật cản, chướng ngại vật lấn chiếm bãi sông, lòng sông, nạo vét, khơi thông hệ thống kênh tiêu, lòng dẫn để đảm bảo tiêu úng, thoát lũ theo đúng chỉ đạo của Ban Bí thư tại Kết luận số 213-KL/TW ngày 21/11/2025. Đồng thời, tổ chức phát quang mái, chân đê, đập và trong phạm vi bảo vệ công trình để phục vụ công tác tuần tra, phát hiện và kịp thời xử lý sự cố trong mùa mưa, lũ.

- Phối hợp với các Công ty làm nhiệm vụ khai thác công trình thủy lợi, Ủy ban nhân dân các xã, phường trên địa bàn tỉnh tổ chức thống kê từng vụ vi phạm, phân loại các hành vi vi phạm, trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi; xây dựng kế hoạch giải tỏa dứt điểm vi phạm và báo cáo về Sở Nông nghiệp và Môi trường trước ngày 10 hằng tháng, để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Đối với những cống dưới đê do xã, phường quản lý thì Ủy ban nhân dân xã, phường có trách nhiệm chỉ định tổ chức, cá nhân trực tiếp quản lý, vận hành.

- Phối hợp chặt chẽ với các Hạt quản lý đê trong công tác phòng ngừa và xử lý vi phạm pháp luật về đê điều tại Quyết định số 07/2026/QĐ-UBND ngày 15/01/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy chế phối hợp trong công tác phòng ngừa và xử lý vi phạm pháp luật về đê điều trên địa bàn tỉnh Ninh Bình.

- Tổ chức quản lý, sử dụng bãi sông, lòng sông trên địa bàn đảm bảo tuân thủ quy định của Luật Đê điều, quy hoạch phòng, chống lũ của tuyến sông có đê, quy hoạch đê điều được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt; bảo vệ không gian thoát lũ trên các lưu vực sông, lòng sông theo chỉ đạo của Ban Chấp hành Trung ương tại Nghị quyết số 24-NQ/TW ngày 03/6/2013.

- Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị chức năng, lực lượng quản lý đê nhân dân tăng cường công tác kiểm tra trên các tuyến đê, kiên quyết ngăn chặn và xử lý nghiêm các tổ chức, cá nhân vi phạm theo quy định của pháp luật. Tổ chức xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực phòng, chống thiên tai, đê điều theo Nghị định số 03/2022/NĐ-CP ngày 06/01/2022 của Chính phủ về quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực phòng, chống thiên tai; thủy lợi; đê điều.

- Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về đê điều, nâng cao nhận thức của toàn xã hội; phát huy vai trò của các đoàn thể quần chúng, cộng đồng dân cư trong việc tố giác hành vi vi phạm pháp luật về đê điều.

- Tổ chức lực lượng và thực hiện nghiêm công tác tuần tra, canh gác bảo vệ đê điều trong mùa lũ theo quy định tại Thông tư số 01/2009/TT-BNN ngày 06/01/2009 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (nay là Bộ Nông nghiệp và Môi trường), được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Thông tư số 10/2026/TT-BNNMT ngày 06/02/2026 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường để phát hiện, xử lý kịp thời ngay từ giờ đầu các sự cố đê điều xảy ra.

- Không nâng cao các tuyến đê bồi hiện có, không xây dựng đê bồi mới và phải có giải pháp chủ động đưa nước vào trong bồi khi có lũ từ báo động II trở lên, đảm bảo tuân thủ quy định của Điều 8 Luật Đê điều (được sửa đổi, bổ sung tại khoản 3 Điều 5 Luật số 146/2025/QH15 ngày 11/12/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của 15 Luật trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường).

- Rà soát, xác định các khu vực nguy hiểm khi xảy ra mưa lũ, nhất là các khu vực sườn dốc có nguy cơ cao xảy ra sạt lở, hạ lưu các tràn xả lũ, các khu vực ven sông, suối có nguy cơ xảy ra ngập lụt, lũ quét để chủ động tổ chức di dời người, tài sản ra khỏi khu vực nguy hiểm. Đối với những nơi chưa có điều kiện di dời ngay, địa phương phải có phương án cảnh báo, chủ động sơ tán khi có tình huống thiên tai để bảo đảm an toàn.

Đây là nhiệm vụ quan trọng. Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu Giám đốc, Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường và các đơn vị có liên quan nghiêm túc triển khai thực hiện. Chịu trách nhiệm trước pháp luật, Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh nếu để xảy ra vi phạm hoặc mất an toàn đê điều trên địa bàn quản lý. Trong quá trình thực hiện, có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị báo cáo (*qua Sở Nông nghiệp và Môi trường*) để tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo, xử lý kịp thời./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ Nông nghiệp và Môi trường;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- Chủ tịch UBND tỉnh (*để b/c*);
- Các PCT UBND tỉnh;
- Lãnh đạo VPUBND tỉnh;
- Lưu: VT, VP3.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Trần Anh Dũng